

Đáp án đề thi THPT Quốc gia môn Văn năm 2020 đợt 2

PHẦN	CÂU	NỘI DUNG	ĐIỂM
I	ĐỌC HIỂU		3,0
	1	Phương thức biểu đạt chính: Nghị luận	0,5
	2	Theo đoạn trích, người ta e ngại đó là một đại dự án viển vông	0,75
	3	Điểm tương đồng về cơ sở làm nên thành công trong thám hiểm vũ trụ và xây dựng đường hầm xuyên biển Manche được nêu trong đoạn trích: niềm tin, sự kiên trì	0,75
	4	Học sinh đưa ra ý kiến riêng của mình, có thể đồng tình hoặc không đồng tình, đồng tình một phần Học sinh lí giải hợp lý và thuyết phục Gợi ý: - Đồng tình với ý kiến của tác giả. - Vì: + Có niềm tin sẽ tạo ra sức mạnh để vượt qua những khó khăn, trắc trở. + Niềm tin vào bản thân đem lại niềm tin yêu cuộc sống, yêu con người, hi vọng vào những gì tốt đẹp. Niềm tin giúp con người vững vàng, lạc quan và thành công trong cuộc sống. + Niềm tin vào bản thân giúp con người vượt lên mọi thử thách và trưởng thành hơn	1,0
LÀM VĂN		7,0	
		Viết đoạn văn về trình bày suy nghĩ của bản thân về sự cần thiết phải có niềm tin vào cuộc sống.	2,0

<p>+ Niềm tin là nền tảng của mọi thành công: Để có được thành công, có cuộc sống tốt đẹp, con người phải biết dựa vào chính bản thân mình chứ không phải dựa vào ai khác, khách quan chỉ là điều kiện tác động, hỗ trợ chứ không phải là yếu tố quyết định thành công.</p> <p>- Liên hệ bản thân: Là một người học sinh một công dân trẻ:</p> <p>+ Luôn lạc quan, yêu đời, không gục ngã trước bất kì khó khăn, thử thách nào.</p> <p>+ Có ý chí, nghị lực để đối mặt và vượt qua những khó khăn.</p>	
<p>d. Chính tả, ngữ pháp</p> <p>Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.</p>	0,25
<p>e. Sáng tạo</p> <p>Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.</p>	0,25
<p>Phân tích khung cảnh hùng tráng của Việt Bắc trong kháng chiến được nhà thơ Tố Hữu thể hiện trong đoạn trích</p>	5,0
<p>a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận</p> <p>Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề.</p>	0,25
<p>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận</p>	0,5
<p>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</p> <p>Thí sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu cơ bản sau:</p>	

c. Triển khai vấn đề nghị luận

Thí sinh có thể lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách nhưng phải làm rõ suy nghĩ của bản thân về sự cần thiết phải trân trọng cuộc sống mỗi ngày

Có thể triển khai theo hướng: niềm tin trong cuộc sống là sức mạnh tinh thần, giúp con người làm được những điều mong ước, hoàn thành những dự định.

Gợi ý thêm của Đọc tài liệu

Vì sao cần thiết phải có niềm tin vào cuộc sống?

+ Có niềm tin sẽ tạo ra sức mạnh để vượt qua những khó khăn, trắc trở.

+ Niềm tin vào bản thân đem lại niềm tin yêu cuộc sống, yêu con người, hi vọng vào những gì tốt đẹp. Niềm tin giúp con người vững vàng, lạc quan và thành công trong cuộc sống.

+ Niềm tin vào bản thân giúp con người vượt lên mọi thử thách và trưởng thành: Trong cuộc sống, có biết bao con người không may mắn, họ phải trải qua nhiều khó khăn, thử thách, bất hạnh. Nhưng càng khó khăn, bản lĩnh của họ càng vững vàng. Họ tin vào ý chí, nghị lực, khả năng của bản thân và họ đã vượt lên, chiến thắng tất cả. 1,0

+ Người có niềm tin vào bản thân dám khẳng định năng lực và phẩm chất của mình, coi đó là nguồn sức mạnh chân chính, có ý nghĩa quyết định;

+ Niềm tin là nền tảng của mọi thành công: Để có được thành công, có cuộc sống tốt đẹp, con người phải biết dựa vào chính bản thân mình chứ không phải dựa vào ai khác, khách quan chỉ là điều kiện tác động, hỗ trợ chứ không phải là yếu tố quyết định thành công.

- Liên hệ bản thân: Là một người học sinh một công dân trẻ:

II	<p>- Liên hệ bản thân: Là một người học sinh một công dân trẻ:</p> <p>+ Luôn lạc quan, yêu đời, không gục ngã trước bất kì khó khăn, thử thách nào.</p> <p>+ Có ý chí, nghị lực để đổi mới và vượt qua những khó khăn.</p>	
	<p>d. Chính tả, ngữ pháp</p> <p>Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.</p>	0,25
	<p>e. Sáng tạo</p> <p>Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.</p>	0,25
	<p>Phân tích khung cảnh hùng tráng của Việt Bắc trong kháng chiến được nhà thơ Tố Hữu thể hiện trong đoạn trích</p>	5,0
	<p>a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận</p> <p>Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề.</p>	0,25
	<p>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận</p>	0,5
	<p>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</p> <p>Thí sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu cơ bản sau:</p>	
	<p>*Giới thiệu khái quát về tác giả, tác phẩm</p> <p>+ Là nhà thơ tiêu biểu của nền văn học Việt Nam</p> <p>+ Là nhà thơ trưởng thành trong cuộc kháng chiến chống Pháp của dân tộc</p> <p>+ Phong cách sáng tác: lãng mạn, đậm chất trữ tình chính trị</p>	0,5

	<p>- Giới thiệu bài thơ Việt Bắc: là một trong những bài thơ được xếp vào hạng những bài thơ "tổng biệ" của Tố Hữu, ra đời trong cuộc chia tay đặc biệt giữa nhân dân Việt Bắc và cán bộ kháng chiến vào tháng 10/1954.</p> <p>- Giới thiệu đoạn trích thơ: "Nhớ khi giặc đến giặc lùng Vui lên Việt Bắc, đèo De, núi Hồng" là khung cảnh hùng tráng của Việt Bắc trong kháng chiến.</p>
2	<p>*Khung cảnh hùng tráng của Việt Bắc trong kháng chiến</p> <p>- 10 câu thơ đầu: bức tranh rộng lớn hào hùng của những ngày kháng chiến.</p> <p>+ Câu đầu: Tố Hữu tái hiện một cách cụ thể hoàn cảnh căng thẳng đầy khó khăn "Nhớ khi giặc đến giặc lùng".</p> <p>+ 3 câu tiếp: Tố Hữu lại đi vào cụ thể hóa vai trò của thiên nhiên và con người Việt Bắc trong những ngày kháng chiến "Rừng cây núi đá ta cùng đánh Tây".</p> <p>+ 2 câu tiếp: "Mênh mông bốn mặt sương mù-Đất trời ta cả chiến khu một lòng". Chiến khu Việt Bắc với thiên nhiên khắc nghiệt, vừa hùng tráng vừa thơ mộng ở cặp lục bát tiếp theo là hình ảnh thiên nhiên, đất trời Việt Bắc trong giai đoạn kháng chiến.</p> <p>+ 4 câu tiếp (Ai về ai có nhớ không ? - Nhớ từ Cao – Lạng, nhớ sang Nhị Hà.): Sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc đã làm nên những chiến công vang dội, hàng loạt những địa danh vang lên, mỗi nơi đều gắn với một thắng lợi vinh quang.</p> <p>- 8 câu thơ tiếp theo: Khí thế dũng mãnh của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp ở Việt Nam.</p> <p>- 4 câu cuối: Niềm vui khi tin chiến thắng của mọi miền đất nước tiếp nối báo về.</p> <p>Phân tích đoạn thơ từ Những đường Việt Bắc của ta</p> <p>*Nhận xét về chất trữ tình chính trị:</p> <p>+ Đoạn thơ đã nói lên nỗi nhớ của tác giả Tố Hữu. Đằng sau nỗi nhớ ấy chính là những tâm tư, tình cảm của Tố Hữu.</p>

3,0

	<p>*Nhận xét về chất trữ tình chính trị:</p> <p>+ Đoạn thơ đã nói lên nỗi nhớ của tác giả Tố Hữu. Đằng sau nỗi nhớ ấy chính là những tâm tư, tình cảm của Tố Hữu.</p> <p>+ Chất trữ tình chính trị đã được biểu hiện rõ nét trong nỗi nhớ của người ra đi ấy. Hơn thế nữa, nó còn được thể hiện qua sự vận động từ nội dung đến nghệ thuật của đoạn thơ.</p> <p>+ Chất trữ tình chính trị chính là phong cách tiêu biểu của hồn thơ Tố Hữu.</p> <p>*Khẳng định giá trị của đoạn thơ.</p>	
	<p>d. Chính tả, ngữ pháp</p> <p>Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.</p>	0,25
	<p>e. Sáng tạo</p> <p>Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.</p>	0,5

<p>a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn</p> <p>Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng - phân - hợp, móc xích hoặc song hành.</p>	0,25
<p>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: sự cần thiết phải có niềm tin vào cuộc sống</p>	0,25
<p>c. Triển khai vấn đề nghị luận</p> <p>Thí sinh có thể lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách nhưng phải làm rõ suy nghĩ của bản thân về sự cần thiết phải trân trọng cuộc sống mỗi ngày</p> <p>Có thể triển khai theo hướng: niềm tin trong cuộc sống là sức mạnh tinh thần, giúp con người làm được những điều mong ước, hoàn thành những dự định.</p> <p>Gợi ý thêm của Đọc tài liệu</p> <p>Vi sao cần thiết phải có niềm tin vào cuộc sống?</p> <ul style="list-style-type: none"> + Có niềm tin sẽ tạo ra sức mạnh để vượt qua những khó khăn, trắc trở. + Niềm tin vào bản thân đem lại niềm tin yêu cuộc sống, yêu con người, hi vọng vào những gì tốt đẹp. Niềm tin giúp con người vững vàng, lạc quan và thành công trong cuộc sống. + Niềm tin vào bản thân giúp con người vượt lên mọi thử thách và trưởng thành: Trong cuộc sống, có biết bao con người không may mắn, họ phải trải qua nhiều khó khăn, thử thách, bất hạnh. Nhưng càng khó khăn, bản lĩnh của họ càng vững vàng. Họ tin vào ý chí, nghị lực, khả năng của bản thân và họ đã vượt lên, chiến thắng tất cả. + Người có niềm tin vào bản thân dám khẳng định năng lực và phẩm chất của mình, coi đó là nguồn sức mạnh chân chính, có ý nghĩa quyết định; 	1,0